

Số: 342/QĐ-BVĐK

Kim Sơn, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý I/2022 của Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 1379/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ngày 11/12/2021 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – hành chính, trưởng phòng Tài chính – Kế toán , các phòng ,ban, các đơn vị liên quan, cấp trên ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu –chi ngân sách quý I năm 2022 của Bệnh viện đa khoa huyện Kim Sơn (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính ,Trưởng phòng Tài chính – Kế toán và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Tổ chức cấp trên;
- Các phòng, ban;
- Lưu : VT,TCHC,TCKT.



BIÊN BẢN

Niêm yết, công khai thực hiện dự toán thu - chi NSNN Quý I năm 2022

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ ;

Căn cứ vào Quyết định số 1558/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ngày 14/12/2020 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 ;

Hôm nay, vào hồi 8h30 ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại hội trường tầng hai khu nhà điều hành Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn, chúng tôi gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông :NguyễnAnh Dũng	Giám đốc
2	Ông ; Trần Văn Chính	Trưởng ban thanh tra nhân dân
3	Ông : Trần Minh Tứ	Chủ tịch Công đoàn
4	4. Bà Trần Thị Lan	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán
5	Bà : Trần Thị Hoa	Kế toán viên - Phòng TC-KT

Nội dung:

Bệnh viện Đa khoa Kim Sơn thực hiện công khai theo quy định như sau:

- Hình thức công khai: Dán niêm yết trên bảng thông báo Bệnh viện
- Địa điểm: Tại tiền sảnh khu nhà điều hành của Bệnh viện, trang website benhvienkimsom.com của bệnh viện
- Thời gian: 90 ngày liên tục (Từ ngày 15/4/2022 đến ngày 15/7 /2022)
- Nội dung công khai:

Niêm yết công khai thực hiện dự toán thu – chi quý I năm 2022 (Có biểu chi tiết công khai thực hiện dự toán thu – chi quý I năm 2022 đính kèm)

Tiếp nhận ý kiến trong thời gian công khai: Đồng chí Trần Văn Chính - Đại diện ban thanh tra nhân dân.

Sau thời gian niêm yết công khai bệnh viện sẽ tiến hành lập biên bản kết thúc việc công khai./.

Biên bản kết thúc vào hồi 10h cùng ngày và thống nhất ký tên dưới đây./.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Dũng

CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ CÙNG THỐNG NHẤT KÝ TÊN

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chữ ký
1	1. Ông : Nguyễn Anh Dũng	Giám đốc	
2	2. Ông ; Trần Văn Chính	Trưởng ban thanh tra nhân dân	
3	3. Ông : Trần Minh Tứ	Chủ tịch Công đoàn	
4	4. Bà Trần Thị Lan	Trưởng phòng Tài chính – Kế toán	
5	5. Bà : Trần Thị Hoa	Kế toán viên - Phòng TC-KT	

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN KIM SƠN

**BIỂU CHI TIẾT CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI TỪ NGUỒN
NSNN VÀ NGUỒN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Quý I năm 2022

Loại	Khoản	Mục	Tiểu mục	Nội dung chi	Tổng số	Nguồn ngân sách nhà nước			Nguồn phí được khấu trừ, để lại	Nguồn hoạt động khác được để lại
						Ngân sách trong nước	Viện trợ	Vay nợ nước ngoài		
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6
				I. Kinh phí thường xuyên/tự chủ	7,421,503,001					7,421,503,001
130	132			Khám bệnh, chữa bệnh	7,421,503,001					7,421,503,001
		6000		Tiền lương	205,707,500					205,707,500
			6001	Lương theo ngạch, bậc	205,707,500					205,707,500
		6100		Phụ cấp lương	1,083,678,800					1,083,678,800
			6101	Phụ cấp chức vụ	38,806,000					38,806,000
			6105	Phụ cấp làm đêm; làm thêm giờ	194,229,000					194,229,000
			6107	Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	10,132,000					10,132,000
			6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	558,898,900					558,898,900
			6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	6,854,000					6,854,000
			6114	Phụ cấp trực	167,396,400					167,396,400
			6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	10,880,000					10,880,000
			6116	Phụ cấp đặc biệt khác của ngành	87,250,500					87,250,500
			6123	Phụ cấp công tác Đảng, Đoàn thể chính trị - xã hội	7,152,000					7,152,000
			6149	Phụ cấp khác	2,080,000					2,080,000
		6250		Phúc lợi tập thể	6,000,000					6,000,000
			6299	Chi khác	6,000,000					6,000,000
		6300		Các khoản đóng góp	431,188,815					431,188,815
			6301	Bảo hiểm xã hội	352,140,815					352,140,815
			6302	Bảo hiểm y tế	39,400,000					39,400,000
			6303	Kinh phí công đoàn	39,648,000					39,648,000
		6400		Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	11,305,000					11,305,000
			6449	Chi khác	11,305,000					11,305,000
		6500		Thanh toán dịch vụ công cộng	283,080,690					283,080,690
			6501	Tiền điện	119,787,890					119,787,890
			6502	Tiền nước	53,892,000					53,892,000
			6503	Tiền nhiên liệu	100,100,800					100,100,800
			6504	Tiền vệ sinh, môi trường	9,300,000					9,300,000

